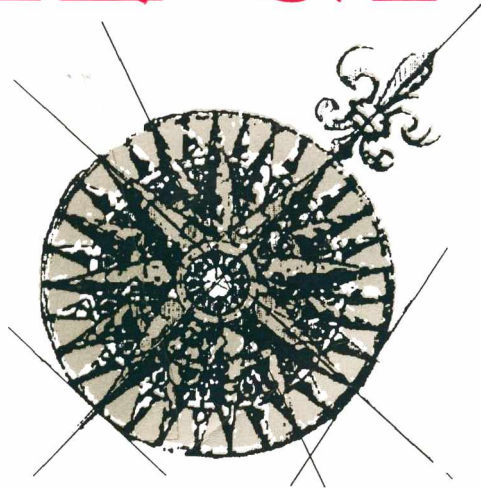


NGUYỄN VĂN DÂN
Biên soạn

Biên Niên Sử THẾ GIỚI



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

Cùng bạn đọc

Trong thời đại thông tin ngày nay, các loại sách tra cứu được xuất bản nhiều để phục vụ nhu cầu ngày càng cấp thiết của bạn đọc. Tuy nhiên, ở nước ta chưa có một công trình trọn vẹn nào tập hợp các sự kiện theo niên đại trên bình diện thế giới. Vì vậy chúng tôi mạnh dạn biên soạn cuốn **Biên niên sử thế giới** ở dạng giản lược này.

Biên niên sử - sách tra cứu theo niên đại - là một cuốn sử rút gọn, nó cho phép bạn đọc hình dung được quá trình phát triển lịch sử của nhân loại, đồng thời nó đáp ứng được nhu cầu muốn tìm hiểu các sự kiện lịch sử thế giới ở một thời điểm nhất định. Vì vậy, sách tra cứu theo niên đại là cuốn sách cần thiết, nó bổ sung thêm một góc độ tra cứu mới cho hệ thống sách tra cứu đã có, góp phần làm cho hệ thống bách khoa thư trở nên hoàn chỉnh. Vì đây là cuốn sách khởi đầu thuộc loại này cho nên chúng tôi chỉ đề cập ngắn gọn đến những sự kiện chủ chốt có ý nghĩa ở tầm quốc tế. Hy vọng nó sẽ là cơ sở để tiến tới biên soạn một bộ **Biên niên sử thế giới** chi tiết hơn, bao quát hơn. Mặc dù vậy chúng tôi vẫn ý thức được rằng mỗi sự kiện phải được thông tin rõ ràng sao cho bạn đọc bình dân nhất có thể hiểu được. Chính vì vậy mà chúng tôi đã phải tham khảo nhiều cuốn sách để đảm bảo được tính chính xác và rõ ràng của mỗi sự kiện, góp phần đáp ứng đến mức tối đa yêu cầu của độc giả.

Biên soạn sách tra cứu là một công việc nặng nhọc, nó đòi hỏi nhiều công sức và thời gian. Lần đầu tiên làm cuốn sách thuộc loại này, chắc chắn không thể tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi rất biết ơn nếu được sự góp ý của bạn đọc xa gần để sau đây nếu có dịp sẽ làm được những cuốn sách tốt hơn.

Hà Nội, mùa đông 1998
SOẠN GIẢ

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Chronologie universelle**, (Jacques Boudet), Paris, Boras, 1993.
2. **Guide chronologique de l'histoire du monde**, (Gaston et Monique Duchet - Suchaux), Paris, Hachette, 1992.
3. **Encyclopaedia Universalis**, Paris, 1990, 23 tập.
4. **Grand Larousse Encyclopédique**, Paris, Librairie Larousse, 1973, 10 tập.
5. **La Grande Encyclopédie Larousse**, Paris, Librairie Larousse, 1972-1976, 20 tập.
6. **The New Encyclopaedia Britannica**, Chicago, The University of Chicago, 1987, 29 tập.
7. NGUYỄN TRỌNG BÌNH - NGUYỄN LINH - BÙI VIẾT NGHỊ: **Bảng đối chiếu âm dương lịch 2000 năm và Niên biểu lịch sử**, Hà Nội, NXB, KHXH, 1976.
8. NGUYỄN KHẮC THUẬN: **Thế thứ các triều vua Việt Nam**, Hà Nội, NXB. Giáo dục, 1997.

THỜI TIỀN SỬ

NĂM -7000000 ĐẾN NĂM -3500^(*)

-6500000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU PHI:

Bộ linh trưởng giữ được tư thế đứng thẳng: kiểu vượn phương Nam

-3700000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU PHI:

Năm 1961 Louis và Mary Leakey phát hiện thấy vết chân của người vượn in trên đồng tro núi lửa ở Laetolil, Tanzania. Người vượn này có niên đại xuất hiện khoảng năm - 3700000.

- 3100000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU PHI:

Năm 1975, tại Awash thuộc Ethiopia¹, một nhóm các nhà khảo cổ học quốc tế đã phát hiện ra một số thành phần bộ xương của một con vượn phương Nam còn trẻ mà họ đặt tên là Lucy. Lucy có dung tích bộ não nhỏ, trong khoảng từ 300 đến 400 cm³, gần bằng dung tích bộ não của người vượn Laetolil, niên đại xuất hiện của nó khoảng năm - 3100000.

* Ký hiệu số âm (-) để chỉ niên đại trước công nguyên.

- **Kỹ thuật:**

Đá được đẽo gọt thô sơ là thứ công cụ cổ xưa nhất của con người.

-3000000

- **Kỹ thuật:**

- CHÂU PHI:

Tại vùng lưu vực sông Omo ở Đông Phi người ta đã phát hiện thấy một khối lượng lớn đá đẽo gọt thô sơ và có niên đại gần cùng thời với niên đại của con vượn Lucy.

CÁC KỶ NGUYÊN ĐỊA CHẤT

- **Kỷ đệ nhất:** 375 triệu năm: (Từ năm -600 triệu đến năm -225 triệu)
- **Kỷ đệ nhị:** 155 triệu năm: (Từ năm -225 triệu đến năm -70 triệu)
- **Kỷ đệ tam:** khoảng 68 triệu năm: (Từ năm -70 triệu đến năm -2000000)
- **Kỷ đệ tứ:** 2 - 3 triệu năm: (Từ năm -2000000 đến nay)

-2500000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU PHI:

Những dấu tích đầu tiên về *Homo habilis* (con người biết sử dụng đôi tay) ở Tanzania.

-2000000

- **Địa chất:**

- KẾT THÚC KỶ ĐỆ TAM:

Thời kỳ Pliocene (khoảng từ năm -2 triệu đến năm -1,5 triệu).
Dãy núi đá ở Tây Bắc Mỹ mọc trời lên. Các hậu quả của sự uốn

nếp dãy núi Alpes: dãy núi Vosges và khối núi Trung Nam nước Pháp nổi lên, đồng bằng Alsace (Pháp) sụt xuống, núi lửa hoạt động mạnh ở khối núi Trung Nam.

- **Nhân chủng:**

- CHÂU PHI:

Tại Hadar xuất hiện loài cổ xưa nhất thuộc giống *Homo* (người), đó là *Homo habilis*. Nó cao khoảng 1,3m và có dung tích hộp sọ từ 650 đến 750cm³.

-1500000

- **Địa chất:**

- KỶ ĐỆ TƯ:

Thời kỳ sông băng Donau (ở Đức, tức sông Danuýp), kéo dài đến khoảng năm -900000

- **Nhân chủng:**

- TRUNG QUỐC:

Xuất hiện loài *Homo erectus* (con người đứng thẳng) ở huyện Nguyên Mưu, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc, được gọi là người Nguyên Mưu (kéo dài đến khoảng năm -100000)

- INDÔNÊSIA:

Năm 1889, lần đầu tiên một bác sĩ người Hà Lan phát hiện thấy ở Java di tích của *Homo erectus*, một loài phát triển hơn *Homo habilis*.

- **Kỹ thuật:**

- + Kỹ nghệ cắt gọt đá có xu hướng đa dạng hóa.

- + *Homo erectus* phát minh ra lửa.

-600000

- **Địa chất:**

Thời kỳ sông băng Gunz (Đức), kéo dài đến khoảng năm -500000 (mực nước biển hạ thấp, chỏm băng cực Bắc của trái đất kéo xuống tận miền Bắc Âu, tiếp theo là một quá trình

ấm lên lan rộng.)

-500000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU ÂU:

Tại Tautavel trên dãy núi Đông Pyrénées, lần đầu tiên người ta phát hiện thấy di tích của loài *Homo erectus*, được gọi là người Tautavel.

-400000

- **Địa chất:**

Thời kỳ sông băng Mindel (Đức), kéo dài tới khoảng năm -300.000.

- **Kỹ thuật:**

Việc sử dụng lửa được phổ biến rộng rãi.

-200000

- **Địa chất:**

Thời kỳ sông băng Riss (Đức), kéo dài đến khoảng năm -120000.

-100000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU ÂU:

Năm 1856 các nhà khảo cổ học phát hiện thấy tại thung lũng Neanderthal gần thành phố Dusseldorf ở nước Đức một bộ xương người thuộc loài *Homo sapiens* (con người biết tư duy, con người tinh khôn), được gọi là người *Neanderthal*: dung tích hộp sọ: 1450 cm^3 ; tồn tại đến khoảng năm -35000.

- **Kỹ thuật:**

Người Neanderthal cải tiến kỹ thuật cắt gọt đá (hai mặt).

- **Văn minh:**

Những nghi lễ mai táng đầu tiên xuất hiện.

-75000

- **Địa chất:**

Thời kỳ sông băng Wurm (Đức), xen kẽ bởi các giai đoạn nóng ẩm lên, kéo dài tới khoảng năm -10000.

CAC KIỂU NGƯỜI CƠ BẢN

Vượn phương Nam, dung tích hộp sọ: 300-600 cm ³	
Homo habilis:	600 cm ³
Homo erectus:	750 cm ³
Homo sapiens:	1450 cm ³

-36000

- **Dân cư:**

- ÔSTRÂYLIA:

Bắt đầu quá trình định dân tại Ôstrâylia: những người đến đây từ Nouvelle-Guinée (Tân Ghinê, phía Bắc Ôstrâylia) và từ đảo Timor (Indônêsiá).

-30000

- **Nhân chủng:**

- CHÂU ÂU:

Thời kỳ của người Cro-Magnon, *Homo sapiens*

- **Dân cư:**

- CHÂU MỸ:

Bắt đầu quá trình định dân ở Châu Mỹ qua eo biển Bering đóng băng.

- **Kỹ thuật:**

Các phương pháp cắt gọt đá được phổ biến rộng rãi cùng với

việc sản xuất lưỡi dao, mũi dao và các công cụ khác bằng xương (chủ yếu là xương tuần lộc, một loài hươu phương Bắc).

-20000

- **Nghệ thuật:**

Bắt đầu xuất hiện nghệ thuật tiền sử. Xuất hiện các bức tượng phụ nữ như *Phu nhân Brassempouy* bằng xương (tại miền Landes nước Pháp) và *Venus ở Willendorf* bằng đá vôi (tại Áo).

-18000

- **Kỹ thuật:**

+ Những chiếc đèn đốt bằng mỡ động vật đầu tiên được chế tạo, bắc đèn được làm bằng tóc hoặc lông bện, hoặc bằng sợi cây.

+ Năm 1866 người ta phát hiện thấy tại Solutré (ở tỉnh Saône-et-Loire, Pháp) một bộ đồ nghề bằng đá được gọi là bộ đồ nghề Solutré, có tuổi từ trước giai đoạn Magdalen (cuối đồ đá cũ).

- **Nghệ thuật:**

- CHÂU ÂU:

Bắt đầu quá trình vẽ tranh hang động tại hang Lascaux ở Dordogne, Pháp.

-5500

- **Văn minh:**

- TRUNG CẬN ĐÔNG:

Bắt đầu thời kỳ đồ đồng đỏ ở khu vực này.

-3500

- **Văn minh:**

- TRUNG CẬN ĐÔNG:

+ Các nền văn minh thành thị được hình thành bên bờ sông Nil, Ai Cập, tại khu vực Mesopotamia (Lưỡng Hà, Tiểu Á) và ở Ấn Độ.

+ Bắt đầu thời kỳ đồ đồng thối.